

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 148/2024/HS-ST

Ngày: 30/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Nguyên và bà Phạm Thị Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 135/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2024/QĐXXST – HS ngày 15/10/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân G, sinh ngày 30/10/1992; Nơi sinh: Hòa Bình

Trú tại: Tiểu khu Bờ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Xuân T và bà Nguyễn Thị B; Có vợ là: Xa Thị Kiều T (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2017; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Ngày 21/7/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 05 năm tù về tội Hiếp dân trẻ em theo Bản án số 40/2008/HSST – Ngày 28/11/2008; Tòa án nhân dân tối cao xử phúc thẩm xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dân trẻ em theo Bản án số 888/2008/HSPT – Đã được xóa án tích.

- Ngày 26/02/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 38 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 22/2019/HSST – Đã được xóa án tích.

- Ngày 16/7/2007 bị Công an thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 21/6/2024, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đinh Văn Q, sinh năm 1996; Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. (Anh Q vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21/6/2024, do có nhu cầu tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên sau khi đi làm tại xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình về Nguyễn Xuân G đã mượn xe mô tô biển kiểm soát 28G1-489.69 của anh Đinh Văn Q, sinh năm 1996, trú tại xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình là bạn của G để đi mua ma túy. G nói với anh Q là cho G mượn xe để đi về nhà, anh Q đồng ý, khi mượn được xe G điều khiển xe đến khu vực cầu Đen thuộc phường Đ, thành phố H để tìm mua ma túy để sử dụng. Tại khu vực cầu Đen, G gặp một người đàn ông tên N (không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể), G hỏi mua của N 600.000đ tiền ma túy và được N đồng ý, G đưa tiền cho N, N cầm tiền và đi bộ vào đường Nguyễn Đình C, khoảng 20 phút sau N quay lại rồi ngồi lên xe mô tô của G, G điều khiển xe chở N đi ra đầu cầu Hòa Bình 2, trong khi đi N đã đưa cho G gói nylon bên trong chứa ma túy. Sau khi nhận được ma túy G cầm trong lòng bàn tay trái rồi chở N quay lại, khi N xuống xe G điều khiển xe để đi tìm địa điểm sử dụng ma túy, khi đi đến khu vực trước cửa nhà nghỉ Hải Yến thuộc địa phận tổ 08, phường H, thành phố H thì bị tổ công tác Công an thành phố H yêu cầu dừng xe để kiểm tra, G không chấp hành mà rẽ vào sân nhà nghỉ Hải Yến, do lo sợ nên G đã thả gói ma túy xuống nền đất để phi tang, nhưng đã bị tổ công tác kịp thời phát hiện thu giữ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số: 321/KL-KTHS ngày 28/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận: “Chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu A1 trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/6/2024, tại tổ 8, phường H, thành phố H” gửi giám định có khối lượng 0,74g là ma túy, loại heroine.

" 02 viên nén màu hồng, một nửa viên nén màu hồng ký hiệu A2 trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/6/2024, tại tổ 8, phường H, thành phố H” gửi giám định có tổng khối lượng 0,22g là ma túy, loại Methamphetamine”. Tổng khối lượng của hai chất ma túy là 0,96 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Bản Cáo trạng số: 235/CT-VKS ngày 04/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Nguyễn Xuân G về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã đề cập; Về luật áp dụng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ

luật Hình sự, tuyên bố bị cáo: Nguyễn Xuân G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt đề nghị xử phạt: Nguyễn Xuân G mức án từ 21 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được hoàn trả sau giám định.

Về án phí: Đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Xuân G khai nhận mua của người đàn ông tên N tại phường Đ, thành phố H, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa có đủ căn cứ xử lý, do đó không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, BKS: 29G-489.69, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, nên không đề cập.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Xuân G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: vào ngày 21/6/2024 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép tàng trữ trái phép 0,74g ma túy, loại Heroine và 0,22g ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy G tàng trữ là 0,96g, mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo thỏa mãn cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 BLHS.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ma túy; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Xuân G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần có hành vi vi phạm pháp luật và bị xử lý, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội. Hành vi bị cáo gây ra xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn, mặt khác tội phạm về ma túy còn là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Do đó để cải tạo, giáo dục bị cáo cần xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận mua của người đàn ông tên N. Quá trình điều tra chưa đủ cơ sở kết luận N bán ma túy cho bị cáo, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý bằng vụ án khác.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Thông báo quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Xuân G 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định chất ma túy mang tên Nguyễn Xuân G, sinh năm 1992, nơi cư trú: Tiểu khu Bờ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 21/6/2024 tại: tổ 8 – phường H - thành phố H. Mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình được bảo quản nguyên vẹn, có ký xác nhận của các thành phần tham gia niêm phong.

Vật chứng có đặc điểm, hình dạng như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số 09 BB/2025 ngày 24/10/2024, hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc Nguyễn Xuân G phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND Tỉnh HB;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPH;
- Bị cáo; NLQ.
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Bùi Thành Niên